TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐCNHGT - DS	*Nam Đàn, ngày 04 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Quách Thị Thanh Thủy, sinh năm 1972; nơi cư trú: xóm 5, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và ông Phạm Thọ Công, sinh năm 1977; nơi cư trú: Xóm Xuân Hồ, xã Nam Xuân, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An;

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 12 năm 2023 về yêu cầu giải quyết "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" của bà Quách Thị Thanh Th.

Kết quả Hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp giữa các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Quách Thị Thanh Th, sinh năm 1972; nơi cư trú: xóm 5, xã Nghi X, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An

Người bị kiện: Ông Phạm Thọ C, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Xóm Xuân H, xã Nam X, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An;

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 20/12/2023 và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả Hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20/12/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận Kết quả Hòa giải thành của các bên tham gia Hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20/12/2023 cụ thể như sau:

Bà Quách Thị Thanh Th và ông Phạm Thọ C thống nhất thỏa thuận:

+ Ông Phạm Thọ C có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ cho bà Quách Thị Thanh Th là 600.000.000đồng (Sáu trăm triệu đồng); trong đó 535.000.000đồng (Năm trăm ba mươi lăm triệu đồng) tiền gốc và 65.000.000đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng) tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn

phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi Cục THADS H.Nam Đàn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Thị Phương